

# Xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Lê Thị Thu Hương

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam, là mục tiêu phát triển bền vững, mang tầm chiến lược đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp đổi mới. Xây dựng nông thôn mới là vấn đề thời sự, thu hút được sự quan tâm của cả hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay. Công cuộc xây dựng nông thôn mới thành công sẽ góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ một cách toàn diện; hình thành tầng lớp nông dân văn minh và nông thôn hiện đại.

## 1. Khái quát về xây dựng nông thôn mới

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: ““Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, hướng tới mô hình nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh...”

Với quan niệm đó, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới ra đời với mục tiêu toàn diện như sau: xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn từng bước hiện đại; xây dựng cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý; gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xây dựng nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ môi trường sinh thái; giữ vững an ninh - trật tự; tăng cường hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Như vậy, để thực hiện được nội dung xây dựng nông thôn mới thì chủ thể thực hiện nông cốt gồm ba chủ thể quan trọng như sau:

Một là, nhà nước giữ vai trò định hướng, ban hành các tiêu chí, quy chuẩn, đặt ra các cơ chế, chính sách hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, tổ chức thi đua gắn với khen thưởng. Trong đó, cấp ủy, chính quyền xã, trưởng thôn là người trực tiếp tổ chức, chỉ đạo công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Hai là, người nông dân và cộng đồng dân cư giữ vai trò là chủ thể, nông cốt trong xây dựng nông thôn mới; được tham gia ý kiến vào đề án xây dựng nông thôn mới và quy hoạch nông thôn mới cấp xã; tham gia lập kế hoạch thực hiện Chương trình ở thôn, xã; Đóng góp công sức, tiền của để chỉnh trang nơi ở của gia đình mình, đầu tư cho sản xuất, đóng góp xây dựng các công trình công cộng của thôn, xã; tham gia giám sát các công trình xây dựng và được thụ hưởng.

Theo đó, có bốn nguyên tắc xây dựng nông thôn mới như sau:

Một là, xây dựng nông thôn mới theo phương châm phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư địa phương là chính, Nhà nước đóng vai trò định hướng, ban hành các tiêu chí, quy chuẩn, đặt ra các chính sách, cơ chế hỗ trợ và hướng dẫn. Các hoạt động cụ thể do chính cộng đồng người dân ở thôn, xã bàn bạc dân chủ để quyết định và tổ chức thực hiện.

Hai là, thực hiện trên cơ sở kế thừa và lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác đang triển khai ở nông thôn; có cơ chế, chính sách khuyến khích mạnh mẽ đầu tư của các thành phần kinh tế; huy động đóng góp của các tầng lớp dân cư.

Ba là, được thực hiện gắn với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của mỗi địa phương; có quy hoạch và cơ chế đảm bảo cho phát triển theo quy hoạch.

Bốn là, Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; cấp ủy Đảng, chính quyền đóng vai trò chỉ đạo, điều hành quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch, tổ chức thực hiện; hình thành cuộc vận động “Toàn dân xây dựng nông thôn mới” do Mặt trận Tổ quốc chủ trì cùng các tổ chức chính trị - xã hội vận động mọi tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong việc xây dựng nông thôn mới.

## 2. Tình hình xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay

### 2.1. Những kết quả đạt được

Có thể khẳng định: tình hình xây dựng nông thôn mới của cả nước đã bám sát mục tiêu, gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn và quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và nông

thôn mới cấp thôn, bản, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững và đạt được nhiều kết quả bước đầu rất quan trọng.

Về tổng thể, theo báo cáo của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp năm 2023, hiện nay, cả nước có 6.009/8.225 xã chiếm 73,65% xã đạt chuẩn nông thôn mới với 937 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 110 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Bình quân cả nước đạt 16,9 tiêu chí/xã; có 263/644 đơn vị cấp huyện (40,8%) thuộc 58 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới, 19 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 5 tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới là Đồng Nai, Nam Định, Hà Nam, Hưng Yên và Hải Dương.

Về văn bản, chính sách, hệ thống văn bản triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới từ Trung ương đến địa phương được ban hành tương đối đầy đủ, gắn được lí luận với thực tiễn. Một số địa phương đã tích cực chủ động nghiên cứu, ban hành các chính sách đặc thù, có cách làm hay, mô hình tốt, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và người dân như các tỉnh Tuyên Quang, Nam Định, Hà Nam, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Khánh Hòa, Bến Tre chủ động ban hành chính sách riêng về hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP; tỉnh Thừa Thiên Huế xây dựng thí điểm mô hình “Xã Thông minh”. Đồng thời, công tác kiểm tra, giám sát cũng được thực hiện tương đối thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm.

Về huy động nguồn lực, xây dựng nông thôn mới đã gắn đã gắn vào được người dân, huy động sức dân tham gia. Từ 2021-2022 chương trình đã huy động nguồn lực xã hội trên 2.000 tỷ đồng; vốn đầu tư công năm 2022 chuyển sang thực hiện năm 2023 giải ngân đạt khoảng 88%; vốn thực hiện năm 2023 đạt khoảng 34,3%, cao nhất trong 3 chương trình mục tiêu quốc gia. Đây là nguồn lực lớn để đầu tư hạ tầng, phát triển kinh tế xã hội, và cũng là thành quả rất lớn của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 -2020.

Về các hoạt động kinh tế ở nông thôn, nổi bật là chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đã đạt được triển khai sâu rộng trên tất cả các tỉnh thành, thu được kết quả đáng khích lệ với 8.867 sản phẩm OCOP của hơn 4.586 chủ thể đạt 3 sao trở lên. Đặc biệt, sản phẩm OCOP đang từng bước khơi dậy tiềm

năng của các địa phương như đất đai, sản vật, lợi thế; các giá trị văn hóa vùng miền để hình thành các sản phẩm OCOP tích hợp nhiều giá trị, góp phần chuyển dịch từ phát triển sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp.

Về thu nhập, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2020 đạt 41,7 triệu đồng/người/năm, gấp 1,7 lần so với năm 2015 và gấp 3,2 lần so với năm 2010. Từ đó khiến tỉ lệ hộ nghèo đa chiều khu vực nông thôn giảm còn khoảng 7,1%, giảm 4,7% so với năm 2016.

Như vậy, xây dựng nông thôn mới đã có kết quả tích cực, diện mạo nông thôn đã có sự thay đổi rất lớn, nhất là vấn đề kết hạ tầng, kinh tế, đời sống và thu nhập của người dân.

## 2.2. Những khó khăn đặt ra

Thứ nhất, nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương phân bổ chậm, chưa có cơ chế giao kế hoạch vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm cho các chương trình mục tiêu quốc gia, việc lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia khó thực hiện; tỷ lệ đối ứng của Chương trình còn cao, nên những địa phương có nhiều xã thụ hưởng vốn đối ứng càng lớn, khó đáp ứng được. Số liệu của Bộ Tài chính cho biết, tỉ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư của chương trình đến hết tháng 12/2022 mới đạt 47,3%.

Thứ hai, nông nghiệp, nông thôn đang phát triển mạnh mẽ nhưng chậm, tư duy ngắn hạn... bán đất lấy tiền; tư duy phát triển theo chiều rộng chứ chưa chú trọng chiều sâu. Đồng thời, một số địa phương chưa quan tâm đúng mức đến tiêu chí môi trường, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giữ gìn an ninh trật tự xã hội nông thôn. Do đó, cần có một chiến lược quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Thứ ba, kết cấu hạ tầng còn nhiều bất cập, chưa đồng bộ, chưa hiện đại do nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng còn thiếu và yếu.

Thứ tư, vẫn còn khoảng cách chênh lệch khá lớn về kết quả xây dựng nông thôn mới giữa các địa phương, giữa các vùng, miền

Thứ năm, vẫn còn tình trạng nợ tiêu chí, hụt tiêu chí; chất lượng và công tác duy trì bền vững kết quả của một số xã sau đạt chuẩn nông thôn mới còn hạn chế. Lý do là một số tiêu chí quá cao và chưa cụ thể so với một số vùng, miền.

Thứ sáu, một số văn bản, chính sách ban hành chậm, chưa đồng bộ hoặc đến nay vẫn chưa ban hành hướng dẫn; nhiều nội dung phân cấp cho địa phương tự ban hành định mức, mức chi hỗ trợ; một số văn bản phát sinh vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung kịp thời.

### 3. Một số giải pháp xây dựng nông thôn mới

Để thực hiện nông thôn mới một cách hiệu quả nhất thì cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp cơ bản sau đây:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về xây dựng nông thôn mới. Hình thức thực hiện chủ yếu là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức đa dạng khác nhau như: truyền hình, phát thanh, tạp chí, hội thảo hay các diễn đàn trao đổi về vấn đề xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế-xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá. Các cấp cần tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai toàn diện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế; tạo thuận lợi để người dân thể hiện vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng và thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện việc duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã, huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới.

Thứ ba, cải thiện kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ. Nâng cấp và xây dựng mới các công trình hạ tầng cơ bản như đường sá, hệ thống thoát nước, điện, nước sạch. Xây dựng và cải tạo nhà ở, công trình công cộng, trường học, trạm y tế.

Thứ tư, phát triển nông nghiệp bền vững, phát triển liên kết kinh tế trong nông nghiệp theo chuỗi giá trị. Hoàn thiện các chính sách thúc đẩy liên kết trong sản xuất nông nghiệp. Sửa đổi Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, ngày 7-5-2018, của Chính phủ, “Về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp”. Đặc biệt, cần có những chính sách hỗ trợ cho các hộ liên kết sản xuất theo mô hình nông nghiệp sinh thái. Hỗ trợ các doanh nghiệp bao tiêu đầu ra cho nông nghiệp thông qua chính sách ưu đãi tín dụng, thuế, hỗ trợ đào tạo, xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm. Nghiên cứu xây dựng phát triển các chương trình thúc đẩy tiêu thụ nông sản an toàn, trách nhiệm, minh bạch, các chương trình hỗ trợ quảng bá cho sản phẩm nông nghiệp sinh thái, dần dần tiến tới thực hiện dán nhãn sinh thái và xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp sinh thái. Để thu hút sự ủng hộ của người tiêu dùng đối với sản phẩm nông nghiệp sinh thái, bên cạnh các tiêu chí đánh giá, việc nghiên cứu xây dựng các phương thức chứng nhận phù hợp cho nông nghiệp sinh thái là rất cần thiết. Ứng dụng chuyển đổi số cũng góp phần tăng tính minh bạch cho chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp sinh thái.

Bên cạnh đó, khuyến khích và hỗ trợ phát triển các loại hình kinh tế như nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ. Tạo điều kiện cho việc phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã. Khuyến du lịch nông thôn dựa trên bản sắc văn hóa và giá trị tự nhiên của từng vùng.

Thứ năm, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo ở khu vực nông thôn. Đầu tư cho cơ sở vật chất giáo dục, đào tạo nghề cho người dân nông thôn. Tăng cường chất lượng giảng dạy và mở rộng các chương trình giáo dục không chỉ dừng lại ở mức độ phổ thông.

Thứ sáu, cải thiện chất lượng dịch vụ y tế, đặc biệt là chất lượng dịch vụ y tế tại các trạm y tế xã, phường. Tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng cao cho người dân.

Thứ bảy, tăng cường và đẩy mạnh hơn nữa công tác bảo vệ môi trường và xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn như xử lý chất thải, quản lý chất thải rắn, và bảo vệ nguồn nước; giữ gìn và khôi phục hình ảnh, cảnh quan kiến trúc truyền thống của nông thôn.

Thứ tám, tăng cường cộng đồng và văn hóa địa phương. Phát huy giá trị văn hóa truyền thống, tổ chức các hoạt động cộng đồng nhằm tăng cường tinh thần dân tộc và sự gắn kết xã hội. Hỗ trợ các sáng kiến từ cộng đồng, khuyến khích sự tham gia của người dân trong quá trình hoạch định và thực hiện các dự án. Giải pháp này cần được thực hiện một cách tổng thể và đồng bộ, với sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương, cộng đồng và các đối tác phát triển.

Thứ chín, tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn, phát hiện, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện ngay tại cơ sở, không để hình thành “điểm nóng” phức tạp./.

#### Tài liệu tham khảo

Ban Văn hoá – Thông tin (2018), Hỏi đáp về xây dựng nông thôn mới, Xã Quảng Vinh, huyện Quảng Đông, Quảng Bình, <https://quangvinh.thuathienhue.gov.vn/?gd=19&cn=115&tc=1356>

Bích Ngọc (2023), Chất lượng và công tác duy trì bền vững kết quả của một số xã sau đạt chuẩn nông thôn mới còn hạn chế, Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, <https://quochoi.vn/tintuc/Pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=79758#>

Đỗ Hương (2023), Xây dựng nông thôn mới gắn với bản sắc, giá trị nông thôn, Báo điện tử Chính Phủ, <https://baochinhphu.vn/xay-dung-nong-thon-moi-gan-voi-ban-sac-gia-tri-nong-thon-102230217191804388.htm>